TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG NHÉ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày: 23-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Phong

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Sầm Văn Nưỡng

Ông Vi Văn Thuy

- Thư ký phiên tòa: Ông Quàng Văn Nam - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2023/TLST-HS ngày 04/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Chu Văn Tr (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 10/3/1991; Tại huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản S, xã Sen Th, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chu Xé Ch (đã chết) và bà Khoàng Xá Ph; Có vợ là Lỳ Khò N và có 03 người con, con lớn nhất 15 tuổi, con nhỏ nhất 10 tuổi; Tiền sự: 01, ngày 11/01/2022 bị UBND xã Sen Thượng ra Quyết định số 04/QĐ-UBND về Áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/11/2022 đến ngày 26/11/2022, tạm giam từ ngày 26/11/2022 đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Mai Thị Thanh Liêm - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lỳ Khò N; Sinh ngày 08/3/1991, có mặt.

Trú tại: Bản Sen Th, xã Sen Th, huyện M, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 17/11/2022 Chu Văn Tr điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS5C64, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27S1-012.69, số máy 5C64628893, số khung RLCS5C640BY628883 thuộc sở hữu của hai vợ chồng Tr, đi từ nhà của Tr thuộc bản Sen Th, xã Sen Th, huyện M, tỉnh Điện Biên để đi tìm mua Heroine về sử dụng. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Tr điều khiển xe đến cầu bê tông thuộc bản Đoàn Kết, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé rồi dựng xe trên cầu và đi bộ tìm mua ma túy. Tr đi bộ được khoảng 100m thì tới bờ suối, tại đây Tr gặp và mua được 01 gói Heroine của một người đàn ông và một người phụ nữ dân tộc Mông (không quen biết) với giá tiền là 100.000đồng. Sau khi mua được Heroine, Tr giấu vào chiếc mũ bảo hiểm INDEX rồi đội lên đầu và đi xe về nhà. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi Tr điều khiển xe máy tới khu vực bản Sen Thượng, xã Sen Thượng, huyện Mường Nhé thì bị tổ công tác Đồn biên phòng Sen Thượng kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, vật chứng thu giữ gồm: 01 gói Heroine, 01chiếc mũ bảo hiểm INDEX và 01 chiếc xe máynhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS5C64, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27S1-012.69, số máy 5C64628893, số khung RLCS5C640BY628883 (kèm theo 01 chìa khóa xe).

Ngày 18/11/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé cùng với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, trích 0,04 gam để test nhanh chất ma túy và 0,19 gam làm mẫu vật gửi giám định và ra quyết định trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 1488/KL-KTHS ngày 24/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Chu Văn Tr gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine; Khối lượng vật chứng thu giữ của Chu Văn Tr là 0,84 gam.

Bản cáo trạng số: 04/CT-VKSMN ngày 03/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Chu Văn Tr để xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Chu Văn Tr từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 08 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo; Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine còn lại sau khi trích giám định, tịch thu ½ giá trị chiếc xe

máy đã thu giữ để nộp ngân sách Nhà nước và trả lại ½ giá trị chiếc xe máy đã thu giữ cho chị Lỳ Khò N, trả lại 01 chiếc mũ bảo hiểm INDEX cho bị cáo; Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng, tình tiết giảm nhẹ, án phí và xử lý vật chứng. Về hình phạt, đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, đề nghị xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, nhất trí với luận cứ bào chữa của người bào chữa cũng như luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì thêm. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lỳ Khò N trình bày: Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, biển kiểm soát 27S1-012.69 là xe thuộc sở hữu của hai vợ chồng chị, tháng 01/2022 chị mua của anh Lùng Văn Toán, trú tại bản Quảng Lâm, xã Quảng Lâm, huyện Mường Nhé với giá tiền là 3.000.000 đồng, khi mua không làm giấy tờ và chưa sang tên, đổi chủ, giấy đăng ký xe chị đã làm mất. Ngày 17/11/2022 bị cáo Tr điều khiển xe đi xuống trạm y tế xã Chung Chải để uống Methadone, chị hoàn toàn không biết bị cáo dùng xe để đi mua ma túy. Chị đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị ½ giá trị chiếc xe này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa bị cáo khai vào ngày 17/11/2022 bị cáo mua được 0,84 gam Heroine với giá tiền 100.000đồng của một người đàn ông và một người đàn bà dân tộ Mông không quen biết ở bờ suối thuộc bản Đoàn Kết, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé. Mục đích bị cáo mua Heroine là để sử dụng cho bản thân vì nghiện ma túy. Sau khi mua được Heroine, bị cáo giấu vào mũ bảo hiểm rồi đội trên đầu và đi xe về nhà, trên đường về thì bị phát hiện bắt giữ. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định: Chu Văn Tr đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép ma túy với khối lượng là 0,84 gam Heroine.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách

kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân.Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố đẻ là người có công với Nước (là bệnh binh hạng 2, theo Quyết định số 28/QĐBB ngày 01/10/1988 của Tư lệnh quân khu II). Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về hình phạt đối với bị cáo:

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 08 tháng tù, người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo tàng trữ 0,84 gam Heroin, đồng thời có một tiền sự về ma túy. Do đó đề nghị xử phạt của người bào chữa là nhẹ, chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên không chấp nhận, cần xử phạt bị cáo với mức phạt cao hơn để răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Theo khoản 5 Điều 249 BLHS, bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo còn nhiều khó khăn, không có tài sản gì có giá trị, là hộ nghèo (theo Giấy chứng nhận hộ nghèo số 04 ngày 01/01/2023 của UBND xã Sen Thượng, tại bút lục số 42). Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Đối với các đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo: Quá trình điều tra không xác định được những người này là ai? Ở đâu, do đó không có cơ sở để xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,84 gam Heroine, đã trích 0,19 gam giám định và 0,04 gam test chất ma túy (không hoàn lại mẫu), còn lại 0,61 gam là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS5C64, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27S1-012.69, số máy 5C64628893, số khung RLCS5C640BY628883, kèm theo 01 chìa khóa xe (xe đã mất giấy đăng ký xe). Quá trình điều tra đã làm rõ, chiếc xe này thuộc quyền sở hữu của bị cáo và chị Lỳ Khò N, quá trình bị cáo lấy xe đi mua ma túy, chị N hoàn toàn không biết.

Do đó căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điêu 106 BLTTHS cần tịch thu ½ giá trị chiếc xe này đề nộp ngân sách Nhà nước, đồng thời trả lại ½ giá trị chiếc xe này cho chị Lỳ Khò N.

Đối với 01chiếc mũ bảo hiểm INDEX: Xét thấy đây là trang phục bị cáo đội trên người, không phải là vật chứng nên căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS, cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Xét thấy gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, đồng thời là đồng bào dân tộc thiểu số thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình Sự; Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình Sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm,thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Văn Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chu Văn Tr 01(*một*) năm 05 (*năm*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 17/11/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 0,61 gam Heroine còn lại sau khi trích giám định và test nhanh chất ma túy là vật chứng vụ án Chu Văn Tr.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước ½ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS5C64, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27S1-012.69, số máy 5C64628893, số khung RLCS5C640BY628883 (kèm theo 01 chìa khóa xe).

Trả lại ½ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS5C64, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27S1-012.69, số máy 5C64628893, số khung RLCS5C640BY628883 cho chị Lỳ Khò N.

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc mũ bảo hiểm INDEX.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2023 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

4. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo .

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23.02.2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/02/2023).

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-THA (TA tỉnh);
- VKSND huyện Mường Nhé;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan ĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mường Nhé;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA.H Mường Nhé;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- THADS huyện Mường Nhé;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Phong